TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 205/2023/HS-ST
Ngày: 18-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Hồ Thị Kim Luyến.
- Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ An Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Bích Tuyền – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 208/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 949/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 16-10-1993 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Số x, tổ x, khu vực x, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc H1 (sống) và bà Dương Ngọc H2 (sống); bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21-9-2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Ninh Kiều (có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:*

Ông Nguyễn Thanh Đ. Địa chỉ: Số x đường L, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Lê Phượng T1. Địa chỉ: Số x đường L, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Ông Phạm Văn H. Địa chỉ: Số x ấp P, xã P1, huyện L1, tỉnh V. (vắng mặt).

- *Người chứng kiến:*

Ông Đặng Bảo T2. Địa chỉ: x đường L, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 ngày 12-9-2023, Nguyễn Ngọc T một mình đi bộ từ nhà địa chỉ số x, tổ x, khu vực x, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ đến địa bàn quận Ninh Kiều để lượm ve chai bán. Đến khoảng 01 giờ ngày 13-9-2023 T đi đến nhà địa chỉ số x đường L, phường A, quận N, thành Cần Thơ, T nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số xxxxx của ông Nguyễn Thanh Đ đang đậu trước nhà, không người trông coi, nên T nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô của ông Đ. T lén lút đi đến trước cửa nhà quan sát không thấy có ai nên T lấy trộm xe mô tô trên, rồi dẫn bộ đến bãi đất trống cạnh sân tennis ở khu vực Bãi Cát, đường Sông Hậu, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều cất giấu. Đến 07 giờ 30 phút cùng ngày T đi bộ đến dưới chân cầu Rạch Ngỗng, đường Mậu Thân gặp người tên Phương (không rõ họ tên, địa chỉ) là bạn của T, T rủ Phương đến nơi cất giấu xe mô tô vừa lấy trộm được kêu Phương đi làm chìa khóa, rồi đem đi bán thì Phương đồng ý, T ở lại bãi đất trống đợi, còn Phương dẫn xe đi làm chìa khóa và đem đi bán nH không ai mua, nên Phương đem xe mô tô về trả cho T (trong lúc đem xe đi bán thì Phương đã tháo bỏ biển số xxxx và gắn biển số xxxx khác vào để không bị phát hiện), rồi Phương bỏ về trước. Sau đó, T tiếp tục giấu xe mô tô ở bãi đất trống và đi bộ về nhà. Đến 08 giờ 00 phút ngày 20-9-2023 T điều khiển xe mô tô lấy trộm được mang đến thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long để bán thì bị lực lượng Công an phát hiện mời về làm việc.

Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số xxxx; Số khung xxxxx, Số máy xxxxx; mua vào năm 2016 do bà Lê Phượng T1 đứng tên chủ sở hữu và 01 đôi dép nhựa (loại dép tổ ong), màu vàng của Nguyễn Ngọc T và 01 biển số xe mô tô xxxx đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 1669/KL-HĐĐG ngày 25-9-2023 của

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND quận Ninh Kiều xác định: Kết luận xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số xxxx, số khung xxxx, số máy xxxx, đăng ký vào ngày 28-3-2016, kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 026945, tình trạng xe bình thường đã qua sử dụng với giá 16.000.0000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Ngọc T đã thừa nhận T bộ hành vi phạm tội, phù hợp với chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập được.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số xxxx, số khung xxxx, số máy xxxx do bà Lê Phượng T1 mẹ ruột của ông Nguyễn Thanh Đ đứng tên chủ sở hữu. Năm 2016 bà T1 đã giao xe mô tô trên cho ông Đ quản lý sử dụng cho đến nay, nH chưa làm thủ tục sang tên. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà T1 nhận lại xong. Riêng biển số xe mô tô xxxx bị mất không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Phượng T1 đã nhận lại tài sản, đối với biển số xe mô tô xxxx đã bị mất bà T1 và bị hại không có yêu cầu bồi thường và cũng không có yêu gì thêm.

- Đối với biển số xxxx xe mô tô nhãn hiệu SYM màu trắng, số máy xxxx, số khung xxxx do ông Phạm Văn H đứng tên sở hữu. Qua làm việc ông H đã bán không còn quản lý sử dụng, Cơ quan điều tra đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu biển số trên để tiếp tục xử lý theo quy định.

- Đối với đối tượng tên Phương (chưa rõ họ, tên địa chỉ cụ thể) có vai trò giúp sức cho Nguyễn Ngọc T thực hiện hành vi phạm tội, do bị cáo T khai không biết rõ họ tên và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều xác minh, xử lý sau.

Cáo trạng số 233/CT-VKSNK ngày 22-11-2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (viết tắt BLHS 2015).

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản như nội dung cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1

Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015 tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo mức án từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và bà T1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường biển số xe bị mất nên không đặt ra xem xét.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng:

+ Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Phượng T1 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số xxxx, số khung xxxx, số máy xxxx nên không đặt ra xem xét.

+ Tiếp tục đăng báo truy tìm chủ sở hữu biển số xe mô tôt 64B1-778.26, hết thời hạn đăng báo tìm kiếm 01 năm mà không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu tiêu hủy.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép nhựa (loại dép tổ ong), màu vàng.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không tranh luận với Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt. Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải, bị cáo xin lỗi bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án vì trong hồ sơ đã có đủ lời khai của họ nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận điều tra, phù

hợp với nội dung bản cáo trạng, với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận:

Vào khoảng 01 giờ ngày 13-9-2023 bị cáo đi đến nhà địa chỉ số 2/34 đường L, phường A, quận N, thành Cần Thơ thì nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số xxxx của ông Nguyễn Thanh Đ đang đậu trước nhà, không người trông coi, nên bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô của ông Đ. Bị cáo lén lút đi đến trước cửa nhà quan sát không thấy có ai nên lấy trộm xe mô tô trên rồi dẫn bộ đến bãi đất trống cạnh sân tennis ở khu vực Bãi Cát, đường Sông Hậu, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều cất giấu. Đến 07 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo đi bộ đến dưới chân cầu Rạch Ngỗng, đường Mậu Thân gặp người tên Phương (không rõ họ tên, địa chỉ) là bạn của bị cáo, bị cáo rủ Phương đến nơi cất giấu xe mô tô vừa lấy trộm được kêu Phương đi làm chìa khóa, rồi đem đi bán thì Phương đồng ý, bị cáo ở lại bãi đất trống đợi, còn Phương dẫn xe đi làm chìa khóa và đem đi bán nH không ai mua, nên Phương đem xe mô tô về trả cho bị cáo, rồi Phương bỏ về trước. Sau đó, bị cáo tiếp tục giấu xe mô tô ở bãi đất trống và đi bộ về nhà. Đến 08 giờ 00 phút ngày 20-9-2023 bị cáo điều khiển xe mô tô lấy trộm được mang đến thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long để bán thì bị lực lượng Công an phát hiện mời về làm việc.

Căn cứ vào Bản kết luận định giá tài sản số 1669/KL-HĐĐG ngày 25-9-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND quận Ninh Kiều xác định: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số xxxx, số khung xxxx, số máy xxxx, đăng ký vào ngày 28-3-2016, kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 026945, tình trạng xe bình thường đã qua sử dụng với giá 16.000.0000 đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; tình tiết này là căn cứ để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt dành cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô biển số xxxx mà bị cáo thực hiện đã trực

tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân. Bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài cho bản thân là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, thể hiện tính xem thường pháp luật. Do vậy, hành vi này cần có mức hình phạt tương xứng, có như vậy mới giúp bị cáo tâm đắc sửa đổi bản thân, biết sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với T bộ diễn biến hành vi bị cáo thực hiện.

[6] Đối với đối tượng tên Phương có vai trò giúp sức cho bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, do bị cáo khai không rõ họ tên và địa chỉ, Cơ quan điều tra xác minh, xử lý sau nên không đề cập xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và bà Lê Phượng T1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường đối với biển số xe xxxx bị mất nên không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Phượng T1 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số xxxx, số khung xxxx, số máy xxxx nên không đặt ra xem xét.

+ Đối với 01 đôi dép nhựa (loại dép tổ ong), màu vàng là tài sản cá nhân của bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với biển số xxxx xe mô tô nhãn hiệu SYM màu trắng, số máy xxxx, số khung xxxx do ông Phạm Văn H đứng tên sở hữu. Qua làm việc ông H đã bán không còn quản lý sử dụng. Hiện tại chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp đối với biển số xe mô tô xxxx nên tiếp tục thông báo tìm kiếm chủ sở hữu theo Thông báo số 2327/TB-ĐCSHS ngày 11-10-2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều. Trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày Công an ra thông báo (ngày 11-10-2023) nếu chủ sở hữu đến nhận lại tài sản thì sẽ giải quyết theo quy định của Bộ luật dân sự. Nếu hết thời gian 01 (một) năm kể từ ngày Công an ra thông báo tìm kiếm mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngọc T** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-9-2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép nhựa (loại dép tổ ong), màu vàng.

- Tiếp tục thông báo tìm kiếm chủ sở hữu 01 biển số xe mô tô xxxx theo Thông báo số 2327/TB-ĐCSHS ngày 11-10-2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều. Trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày Công an ra thông báo tìm kiếm chủ sở hữu (ngày 11-10-2023) nếu chủ sở hữu đến nhận lại tài sản thì sẽ giải quyết theo quy định của Bộ luật dân sự. Nếu hết thời gian 01 (một) năm kể từ ngày Công an ra thông báo tìm kiếm mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều đang quản lý – Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24-11-2023).

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đương sự;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Công an Q. Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Phượng